

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HS-PT
Ngày 13 tháng 11 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tân

Các Thẩm phán: Ông Bùi Anh Tuấn

Bà Châu Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Triệu Ngọc Nhi, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử công khai phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 89/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thanh B, do bị cáo B có kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2023/HS-ST, ngày 03/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh B, sinh năm 1964 tại tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Khóm H, Phường M, Thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B1 (đã chết) và bà Hoàng Thị L (đã chết); vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; con 02 người (lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1997).

Tiền án: Không; tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2022, đến ngày 07/12/2022 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Văn Vững – Văn phòng Luật sư Nguyễn Thị Hảo, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu.

Bị hại: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Kỹ nghệ sinh hóa Khánh Hoàng. Địa chỉ: Khóm 2, Phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Diệp H – Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Từ Văn H1, sinh năm 1973. Địa chỉ: Khóm H, Phường M, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mối quan hệ quen biết từ trước giữa ông Từ Văn H1 và bị cáo Nguyễn Thanh B (ông H1 là người được giao quản lý Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Kỹ nghệ sinh hoá Khánh Hoàng, do ông Hồ Diệp Hoàng làm Giám đốc). Vào đầu tháng 6 năm 2021, ông Từ Văn H1 đến nhà bị cáo B ở Khóm 2, Phường 1, Thị xã Giá Rai chơi, trong lúc ngồi nói chuyện với nhau thì ông H1 nói Công ty chưa có giấy phép hoạt động về bảo vệ môi trường. Từ đó, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản và nói dối với ông H1 có quen biết người ở tỉnh Bạc Liêu làm được giấy tờ, hồ sơ đảm bảo về môi trường cho Công ty của ông H1 đủ điều kiện hoạt động và yêu cầu ông H1 đưa số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) để lo việc làm giấy. Sau khi nghe bị cáo nói xong, ông H1 tin tưởng và ông nói lại cho ông Hồ Diệp Hoàng biết việc bị cáo B sẽ giúp lo làm được giấy phép bảo vệ môi trường cho Công ty Khánh Hoàng hoạt động được với chi phí số tiền là 200.000.000 đồng thì ông Hoàng đồng ý.

Ngày 03/6/2021, bị cáo yêu cầu ông H1 chuyển trước số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) vào số tài khoản 7202205007180 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam do bị cáo là chủ sở hữu. Được sự đồng ý của ông Hồ Diệp H nên ông H1 nhờ ông Huỳnh Duy K (là cháu ông H1) đến Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (Agribank) - Chi nhánh thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu chuyển số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) vào số tài khoản cho bị cáo. Tiếp tục đến ngày 07/6/2021, bị cáo yêu cầu ông H1, chuyển tiếp vào số tài khoản 7202205007180 của bị cáo số tiền 100.000.000 đồng. Từ đó, ông H1 nhờ ông Từ Văn K1 (là cháu ông H1) đến Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank) - Chi nhánh thị xã

Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu chuyển số tiền 100.000.000 đồng vào số tài khoản bị cáo. Sau khi nhận được tổng số tiền 200.000.000 đồng, bị cáo không nhờ người giúp làm giấy phép bảo vệ môi trường và bản thân bị cáo cũng không phải là người làm trong lĩnh vực cấp giấy phép bảo vệ môi trường nên bị cáo B nói dối với ông H1 là “Công ty của ông H1 nằm trong khu vực cấm nên không cấp giấy phép được và số tiền 200.000.000 đồng B đã đưa cho người khác để nhờ làm giấy phép nên không còn tiền”, nhưng bị cáo không trả lại số tiền 200.000.000 đồng mà chiếm đoạt chi xài cá nhân.

Khi bị cáo không làm được giấy phép bảo vệ môi trường, ông H1 nhiều lần gặp yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 200.000.000 đồng nhưng bị cáo không đồng ý trả nên ông H1 đến Công an thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu trình báo sự việc.

Quá trình điều tra bị cáo B đã nộp khắc phục toàn bộ số tiền 200.000.000 đồng đã chiếm đoạt.

Tại Bản án số 43/2023/HS-ST, ngày 03/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án và được đối trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2022 đến 07/12/2022.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/8/2023, bị cáo Nguyễn Thanh B kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Thanh B vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, không nộp thêm tài liệu, chứng cứ. Bị cáo cho rằng số tiền 30.000.000 đồng là tiền chi phí đi lại, bị cáo không thừa nhận chiếm đoạt số tiền trên. Đồng thời bị cáo có nhờ người xem xét để giúp đỡ việc cấp giấy phép cho công ty ông H1, nhưng bị cáo không thể nói ra.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Về thời hạn kháng cáo và thủ tục thực hiện quyền kháng cáo của bị cáo đã được thực hiện trong thời hạn và đúng hình thức theo quy định của pháp luật.

Về nội dung kháng cáo: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai đã xét xử bị cáo về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, áp dụng điểm a khoản 3, Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 03 năm tù là có căn cứ đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không tình tiết mới, nên không có căn cứ giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm 43/2023/HS-ST, ngày 03/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

- Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Trần Văn Vững trình bày:

Căn cứ các lời khai của ông B và đơn xác nhận của ông Từ Văn H1, ngày 28/11/2022 thể hiện ông H1 có nhờ ông B làm hồ sơ cấp giấy phép bảo vệ môi trường cho công ty Khánh Hoàng số tiền 200.000.000 đồng, trong đó 30.000.000 đồng làm chi phí đi lại cho ông B, cho dù được việc hay không được việc. Do đó, ông B chỉ chiếm đoạt ông H1 số tiền 170.000.000 đồng, nhưng Tòa án cấp thẩm xét xử bị cáo B phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự là không đúng bản chất sự việc. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa và đề nghị của Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh B nộp trong hạn luật định nên được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo, lời trình bày của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng số tiền 200.000.000 đồng mà bị cáo nhận của ông Từ Văn H1, trong đó có 170.000.000 đồng là tiền chi phí lo việc làm giấy phép bảo vệ môi trường cho Công ty ông H1, còn 30.000.000

đồng là ông H1 cho bị cáo chi phí đi lại làm giấy tờ. Đồng thời sau khi nhận tiền từ ông H1 bị cáo có nhờ người lo việc cấp giấy phép cho công ty ông H1, nhưng do vị trí công ty ông H1 nằm trong khu dân cư nên không cấp phép được, còn họ tên, địa chỉ người bị cáo nhờ thì bị cáo không thể nói được. Hội đồng xét xử xét thấy, tại biên bản đối chất ngày 25/4/2023 giữa ông H1 và bị cáo thì ông H1 xác định việc công ty đưa cho bị cáo số tiền 200.000.000 đồng, trong đó bị cáo lo được giấy tờ thì cho bị cáo 30.000.000 đồng, nếu không lo được thì trả lại 200.000.000 đồng, bị cáo cũng thừa nhận sự việc và gia đình bị cáo đã trả lại đủ số tiền 200.000.000 đồng cho Công ty ông H1. Mặc khác, bị cáo không chứng minh được là bị cáo có nhờ người lo việc cấp giấy phép cho công ty ông H1, nên lời trình bày của bị cáo là không có cơ sở. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Vì động cơ vụ lợi, bị cáo Nguyễn Thanh B đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 200.000.000đ, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2023/HS-ST, ngày 03/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo B 03 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo nhưng không có tình tiết mới, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm 43/2023/HS-ST, ngày 03/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là có căn chấp nhận.

[5] Như nhận định ở phần trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[7] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm 43/2023/HS-ST, ngày 03/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị được giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh B. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2023/HS-ST, ngày 03/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2022 đến ngày 07/12/2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thanh B phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND CC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bạc Liêu;
- TAND thị xã Giá Rai;
- VKSND thị xã Giá Rai;
- CQĐT Công an thị xã Giá Rai;
- Chỉ cục THADS thị xã Giá Rai;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Tân